

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 22-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình H
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Phạm Hữu Ch
2. Bà: Lò Thị Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Tuần G, tỉnh Điện B tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh H - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 20/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 08/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn Th; tên gọi khác: Không; giới tính Nam, sinh ngày 14/9/1989 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Th, xã Mường Th,, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 12/12; chức vụ: Là đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 24/QĐ-UBKTHU ngày 18/8/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện Ủy Tuần G; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ng, sinh năm 1966; con bà Lò Thị M, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là: Lò Thị S - Sinh năm 1992 và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Anh Quàng Văn Ch - Sinh năm 1982.

Trú tại: Bản Hốc Ch, xã MườngTh, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng mặt có lý do.

- Chị Lò Thị Th, sinh năm 1988

Trú tại: Bản H Ch, xã MườngTh, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lò Văn Ngh - Sinh năm 1984

Trú tại: Bản Thín , xã Mường Th, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt

- Tòng Văn M - Sinh năm 1972

Trú tại: Bản Th, xã Mường Th, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng mặt không có lý do.

4. Người có nghĩa vụ liên quan:

- Lò Văn T - Sinh năm 1978

Trú tại: Bản Th, xã Mường Th, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/8/2022, Lò Văn Th có đi nhờ xe của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ, đi từ bản Th, xã Mường Th, huyện Tuần G, tỉnh Điện B để đi xuống nhà chị gái ruột là Lò Thị Th, sinh năm 1988, trú tại Bản Hóc Ch, xã Mường Th, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Khi đến nhà Lò Thị T, thì Th xuống xe còn người đàn ông đó đi đâu Th không biết, sau đó T quan sát xung quanh thấy nhà Th đã đi ngủ hết, Th có đi vòng ra sau phía tường bao nhà để xe. Th đã lén lút trèo qua hàng rào đi vào nhà xe mở cửa và lấy chìa khóa xe máy nhãn hiệu SHMOD màu bạc, biển kiểm soát 27Z1- 274.51 (Trước đây Th đã lấy trộm chìa khóa khi Th ở ở nhà bố mẹ để ở cùng Lò Văn Th. Th đã mở cốp xe ra thấy bên trong có một chiếc túi nhỏ màu đen, Tháp mở túi thấy bên trong có 01 phong bì bên trong có nhiều tờ tiền loại Polime, gồm nhiều loại mệnh giá khác nhau. Sau đó tay phải Th cầm phong bì tiền còn tay trái đẩy cốp xe lại và để chiếc túi trên yên xe rồi trèo ra ngoài và đi bộ về nhà, trên đường về Th đã vứt vỏ phong bì đi, còn số tiền Th cất vào túi quần đùi bên phải đang mặc trên người. Khi đi đến ngã ba giữa Bản Th, xã Mường Th thì Th lấy số tiền đó ra đếm được 10.200.000 đồng. Sau khi đếm xong Th cất toàn bộ số tiền trên vào túi quần đùi bên phải đang mặc trên người rồi đi vào nhà của Lò Văn Ngh ở bản Th, xã Mường Th để trả nợ cho Ng số tiền 1.600.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ ngày 02/8/2022, Th đi ra quán nước của nhà anh Tòng Văn M, Th đã trả nợ cho anh M 200.000 đồng và mua 200.000 đồng tiền nước ngọt rồi đi về nhà. Sau đó Th cầm số tiền còn lại đi sang nhà Lò Văn T ở cạnh nhà của Th và cất giấu số tiền đó vào dưới đệm ngủ phòng giữa của nhà Lò Văn T. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi Th đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã Mường Th đến mời lên Ủy ban nhân dân xã để làm việc. Quá trình làm việc Lò Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp lại số tiền 8.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 1147/KL-KTHS ngày 14/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B kết luận: 16 (Mười sáu) tờ tiền mệnh giá 500.000

đồng (Năm trăm nghìn đồng) là tiền thật; 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền thật

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Vì mục đích muốn có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 10.200.000 đồng của chị gái là Lò Thị Th và anh rể Quàng Văn Ch.

Lời khai của bị hại anh Quàng Văn Ch là chồng của chị Lò Thị Th tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Do sơ hở trong công tác quản lý tài sản vào ngày 01/8/2022, gia đình anh đã bị mất trộm số tiền 10.200.000 đồng, sau khi được nhận lại số tiền trộm cắp là 8.200.000 đồng anh không có ý kiến gì yêu cầu bị cáo trả lại số tiền còn thiếu, anh đề nghị xét xử bị cáo Lò Văn Th theo đúng quy định của pháp luật.

Lời khai của bị hại chị Lò Thị Th tại phiên tòa: Chị giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, chị đã được nhận lại số tiền 8.200.000 đồng, chị không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền còn thiếu. Về trách nhiệm hình sự chị đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lò Văn Ngh tại phiên tòa, anh giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, anh không biết số tiền 1.600.000 đồng mà bị cáo trả cho anh có nguồn gốc từ tiền trộm cắp mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 112/CT-VKS -TG ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G giữ quyền công tố luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận việc bị hại anh Quàng Văn Ch, chị Lò Thị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo thuộc diện được miễn án phí, đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với bản luận tội, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/8/2022, tại bản Hóc Ch, xã Mường Th, huyện Tuần G, Lò Văn Th đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 10.200.000 đồng của gia đình chị Lò Thị Th, mục đích để tiêu sài cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Đơn trình báo của Lò Thị Th (BL 02); Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc (BL 07- 08); Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh (BL 47- 65, 68 - 77); Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo Lò Văn Th, biên bản ghi lời khai bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã trộm cắp tài sản của gia đình bị hại chị Lò Thị Th số tiền là 10.200.000 đồng nên hành vi của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn Th sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B, từng là đảng viên đảng cộng sản Việt N nhưng đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 11/8/2022. Bị cáo không có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng nào. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị hại chị Lò Thị Thao tại phiên tòa có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

HĐXX xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện trong môi trường cưỡng chế của nhà nước, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo: Bị hại là chị Lò Thị Th, anh Quảng Văn Ch đã nhận lại số tiền 8.200.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền còn thiếu 2000.000 đồng mà bị cáo đã trả cho Lò Văn Ngh và Tòng Văn M và cũng

không có yêu cầu gì khác. Xét đây là sự tự nguyện của bị hại đúng theo quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ các Điều 584, Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự chấp nhận ý kiến của bị hại.

[5]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ là số tiền 8.200.000 đồng đã được Cơ quan điều tra trả cho bị hại vào ngày 17/9/2022, bị hại nhất trí không có ý kiến gì khác.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, bị cáo không có tài sản, là người nghiện ma túy nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với Lò Văn Ngh và Tòng Văn M là người bị cáo khai nhận đã khai nhận, sau khi trộm cắp được số tiền 10.200.000 đồng, bị cáo đã trả nợ cho Ngh số tiền 1.600.000 đồng, trả nợ cho M số tiền 200.000 đồng và mua thêm 200.000 đồng tiền nước của M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ Ngh và M không biết số tiền bị cáo đưa trả có nguồn gốc trộm cắp nên không có căn cứ xử lý đối với Lò Văn Ngh và Tòng Văn M. Đối với Lò Văn T trú tại bản Th, xã Mường Th, huyện Tuần G, quá trình điều tra khám xét phát hiện số tiền bị cáo trộm cắp được giấu dưới đệm ngủ nhà Tiệp, Tiệp không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX không có căn cứ xử lý đối với Lò Văn T.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn Th phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th: 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 02/8/2022.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị hại chị Lò Thị Th, anh Quảng Văn Ch không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại chị Lò Thị Th được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 22/11/2022; bị hại anh Quảng Văn Ch vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn Ng, Tòng Văn M được kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo; bị hại; NCQL, NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Chiến

Lò Thị Thiêm

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Dương Bạc Thị Hồng

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Lâm

Phạm Hữu Chiến

Lê Đình Hà

